

Số: 127 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (viết tắt là *Quyết định số 25*), Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 25 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh.
- Nâng cao trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác xây dựng, đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.
- Thúc đẩy tiếp cận thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và phát huy dân chủ ở cơ sở.

2. Yêu cầu

- Các nội dung, hoạt động đề ra bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; phân công cụ thể trách nhiệm chủ trì, phối hợp của cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật phải gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đồng thời đi liền với nhiệm vụ xây dựng, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và các Chương trình, Đề án khác có thực hiện tiêu chí “Chuẩn tiếp cận pháp luật” tại địa phương. Lấy người dân làm trung tâm trong việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan, công bằng, đúng quy định pháp luật.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Quán triệt, phổ biến, thông tin và truyền thông Quyết định số 25

a) Quán triệt, phổ biến đến cán bộ, công chức và Nhân dân (*bằng những hình thức phù hợp*) các quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2021.

b) Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về nội dung, ý nghĩa của nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Báo Quảng Ngãi; Đài Phát thanh-Truyền hình Quảng Ngãi; sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Thông tư hướng dẫn của Bộ Tư pháp về điểm số, cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2022 và những năm tiếp theo.

d) Biên soạn các tài liệu về tiếp cận pháp luật để giải đáp, hướng dẫn nghiệp vụ, chấm điểm, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Xây dựng, ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp hướng dẫn và tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện chỉ đạo.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành có liên quan đến việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí thuộc phạm vi quản lý; các địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm. Riêng năm 2021 ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể sau khi Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư hướng dẫn.

3. Tổ chức đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Thành lập, kiện toàn Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật để tư vấn,

thâm định giúp Chủ tịch UBND cùng cấp xem xét, quyết định công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan thực hiện: UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp.

b) Tổ chức đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Quyết định số 25.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: UBND cấp xã (thực hiện tự chấm điểm, đánh giá theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Quyết định số 25); UBND các huyện, thị xã, thành phố (thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 5 Quyết định số 25).

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm, bắt đầu từ ngày 01/01/2022. Hoàn thành trước ngày 10 tháng 01 đối với cấp xã và trước ngày 10 tháng 02 đối với cấp huyện.

4. Tổ chức kiểm tra, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo xử lý vi phạm trong thực hiện Quyết định số 25

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Thanh tra tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm

5. Tổng hợp, báo cáo kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương

- Cơ quan chủ trì:
 - + Ở cấp huyện: UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện, gửi báo cáo kết quả về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 10 tháng 02 hằng năm.
 - + Ở tỉnh: Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh thực hiện và báo cáo Bộ Tư pháp trong Quý I hằng năm.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Sở Tư pháp có trách nhiệm:

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quyết định số 25 thống nhất trên địa bàn tỉnh; Làm đầu mối theo dõi nhiệm vụ đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại các địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Định kỳ báo cáo theo quy định và đề xuất giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Hàng năm, phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này ở tỉnh, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

b) UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:

- Căn cứ quy định tại Quyết định số 25 và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức triển khai thực hiện tại địa phương; phân công Phòng Tư pháp làm đầu mối theo dõi, tham mưu thực hiện nhiệm vụ xây dựng, đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Kịp thời thông tin, phản ánh, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; đề xuất các giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ.

Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ trên địa bàn, xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong trường hợp xã, phường, thị trấn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hoặc việc đánh giá, công nhận không đúng quy định pháp luật.

c) Các sở, ban, ngành tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

d) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội: Tuyên truyền, phổ biến quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổ chức giám sát việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; phối hợp với Sở Tư pháp theo dõi, kiểm tra, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho địa phương trong việc thực hiện tiêu chí thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước.

Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh và hướng dẫn các địa phương bố trí kinh phí hỗ trợ xã đặc biệt khó khăn, xã an toàn khu, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, xã thuộc các huyện nghèo trong triển khai thực hiện Quyết định số 25 từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước.

Khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân sử dụng nguồn kinh phí hợp pháp hỗ trợ các hoạt động liên quan đến việc thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này nếu phát sinh vướng mắc, khó khăn đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (*qua Sở Tư pháp*) để xem xét, hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các cơ quan: Công an, Quân sự, BĐBP tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- Đài PT-TH Quảng Ngãi, Báo Quảng Ngãi;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, NCbdv471.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hoàng Tuấn